ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 0124/QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 10 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2354/QĐ-BTC ngày 03/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 08/TTr-STC ngày 09/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau *(kèm theo Danh mục)*.

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này *(kèm theo Quy trình)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai, không công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT. TC. D.M41/7

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 0122/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ chỉ website https://dichvucong.gov.vn hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau.

- Điểm tiếp nhận 1 (trụ sở chính): Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà VIETTEL, Số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

- Điểm tiếp nhận 2: Đường Nguyễn Văn Linh, Khóm 10, Phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1.010026.H12	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "1.010026" trên Cổng

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài	hợp lệ	TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Dịch vụ công quốc gia
2	2.002043.H12	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002043" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh nghiệp.	BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
3	2.001199.H12	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.001199" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
4	2.001583.H12	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.001583" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
5	2.001610.H12	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.001610" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
6	2.002042.H12	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002042" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
7	2.002041.H12	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002041" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
8	1.005169.H12	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "1.005169" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
9	2.002011.H12	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002011" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Bộ Tài chính.	
10	2.002010.H12	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002010" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
11	2.002009.H12	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002009" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
12	2.002008.H12	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002008" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
13	1.005114.H12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "1.005114" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
14	2.002000.H12	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002000" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
15	2.001993.H12	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần;	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			hợp lệ	chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	tích hợp theo mã hồ sơ "2.001993" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
16	2.002069.H12	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng	- Miễn lệ phí; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp 100.000 đồng/lần; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002069" trên Cổng Dịch vụ công

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ty cổ phần, công ty hợp danh)		Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	quốc gia
17	2.002045.H12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần nếu đăng ký trực tiếp; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002045" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh nghiệp.	05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
18	2.002085.H12	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002085" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	*01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
19	2.002083.H12	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp;	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002083" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	*BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
20	2.002057.H12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002057" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	*68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
21	2.002059.H12	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	-Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002059" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	- *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
22	2.002060.H12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002060" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
23	2.002033.H12	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp:	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002033" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
24	2.002032.H12	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002032" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh nghiệp.		
25	2.002018.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,Giấy xác nhận về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần nếu đăng ký trực tiếp; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002018" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác			được cấp đăng ký doanh nghiệp.	BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
26	2.002017.H12	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần nếu đăng ký trực tiếp; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002017" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nghiệp		doanh, Sở Tài chính.	nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
27	2.002023.H12	Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	- Thông báo giải thể: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Đăng ký giải thể:Trong thời hạn 03	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002023" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký giải thể.			Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
28	2.002016.H12	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký và hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002016" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.				*68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
29	1.010029.H12	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "1.010029" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính.	
30	1.010023.H12	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "1.010023" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Bộ Tài chính.	
31	1.010010.H12	Đề nghị tạm dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "1.010010" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
32	2.000368.H12	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.000368" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
33	2.000375.H12	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.000375" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
34	2.000416.H12	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.000416" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
35	2.001996.H12	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: Không có quy định; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.001996" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
36	2.002044.H12	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)	- Trường hợp thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập, cổ đông nước ngoài: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thay đổi thông tin để xác nhận chủ sở hữu hưởng lợi của	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: Không có quy định; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần (trường hợp không được cấp đăng ký doanh nghiệp sẽ được hoàn trả phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp)	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002044" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			doanh nghiệp: 01 ngày làm việc.				
37	2.001954.H12	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: Không có quy định.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.001954" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
38	2.002070.H12	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: Không có quy định	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002070" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
39	2.002034.H12	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Phí công bố nộ dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: Được hoàn trả trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002034" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					doanh nghiệp.		
40	2.002015.H12	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Lệ phí: 50.000 đồng/lần đăng ký trực tiếp; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002015" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
41	2.002029.H12	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước hạn đã	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn được thông báo: Không có quy định phí, lệ phí; - Tạm dừng kinh doanh: Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002029" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thông báo đối với văn phòng đại diện				Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	
42	2.002031.H12	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	-Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử; - Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo: Không quy định Phí, lệ phí; - Tam dừng kinh doanh, chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh: Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của*	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002031" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh			không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp.	*Bộ Tài chính*.	
43	2.002020.000.00.00.H12	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	- Đối với doanh nghiệp trong nước: Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Đối với doanh nghiệp	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.	- Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ "2.002020" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			nước ngoài: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;			05/8/2019 của Bộ Tài chính; - *Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính*.	

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 26/6/2025, Quyết định số 2620/QĐ-UBND ngày 24/11/2021, Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tổng số Danh mục có 43 TTHC./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 0124/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** Nhóm 34 thủ tục hành chính:**

1. Thủ tục: Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty TNHH là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài *(Mã số TTHC: 1.010026.000.00.00.H12)*.

2. Thủ tục: Đăng ký thành lập công ty cổ phần (Mã số TTHC: 2.002043.000.00.00.H12).

3. Thủ tục: Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên (Mã số TTHC: 2.001199.000.00.00.H12).

4. Thủ tục: Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên (Mã số TTHC: 2.001583.000.00.00.H12).

5. Thủ tục: Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân (Mã số TTHC: 2.001610.000.00.00.H12).

6. Thủ tục: Đăng ký thành lập công ty hợp danh (Mã số TTHC: 2.002042.000.00.00.H12).

7. Thủ tục: Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002041.000.00.00.H12).

8. Thủ tục: Đăng ký đổi tên doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.005169.000.00.00.H12).

9. Thủ tục: Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (Mã số TTHC: 2.002011.000.00.00.H12).

10. Thủ tục: Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần (Mã số TTHC: 2.002010.000.00.00.H12).

11. Thủ tục: Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002009.000.00.00.H12).

12. Thủ tục: Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo (Mã số TTHC: 2.002008.000.00.00.H12).

13. Thủ tục: Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Mã số TTHC: 1.005114.000.00.00.H12).

14. Thủ tục: Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết (Mã số TTHC: 2.002000.000.00.00.H12).

15. Thủ tục: Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002069.000.00.00.H12).

16. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 2.002045.000.00.00.H12).

17. Thủ tục: Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty (Mã số TTHC: 2.002085.000.00.00.H12).

18. Thủ tục: Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty (Mã số TTHC: 2.002083.000.00.00.H12).

19. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần) (Mã số TTHC: 2.002057.000.00.00.H12).

20. Thủ tục: Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002059.000.00.00.H12).

21. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002060.000.00.00.H12).

22. Thủ tục: Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại (Mã số TTHC: 2.002033.000.00.00.H12).

23. Thủ tục: Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần (Mã số TTHC: 2.002032.000.00.00.H12).

24. Thủ tục: Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.002017.000.00.00.H12).

25. Thủ tục: Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký và hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. (Mã số TTHC: 2.002016.000.00.00.H12).

26. Thủ tục: Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.010029.000.00.00.H12).

27. Thủ tục: Đề nghị tạm dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.010010.000.00.00.H12).

28. Thủ tục: Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường (Mã số TTHC: 2.000368.000.00.00.H12).

29. Thủ tục: Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội (Mã số TTHC: 2.000375.000.00.00.H12).

30. Thủ tục: Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội (Mã số TTHC: 2.000416.000.00.00.H12).

31. Thủ tục: Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.001996.000.00.00.H12).

32. Thủ tục: Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (Mã số TTHC: 2.001954.000.00.00.H12).

33. Thủ tục: Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh) (Mã số TTHC: 2.002070.000.00.00.H12).

34. Thủ tục: Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại (Mã số TTHC: 2.002034.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc *(cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%)*, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng Đăng ký kinh doanh)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan)*, hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* chuyển lãnh đạo Phòng ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

*** Nhóm 06 thủ tục hành chính:**

35. Thủ tục: Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân (Mã số TTHC: 2.001993.000.00.00.H12).

36. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác (Mã số TTHC: 2.002018.000.00.00.H12).

37. Thủ tục: Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp (Mã số TTHC: 1.010023.000.00.00.H12).

38. Thủ tục: Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (Mã số TTHC: 2.002015.000.00.00.H12).

39. Thủ tục: Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện (Mã số TTHC: 2.002029.000.00.00.H12).

40. Thủ tục: Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 2.002031.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng Đăng ký kinh doanh)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan)*, hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* chuyển lãnh đạo Phòng ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

41. Thủ tục: Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án (Mã số TTHC: 2.002023.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- Quy trình 1: Thông báo về việc giải thể: Trong thời hạn 02 ngày làm việc làm việc *(cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%),* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình 2: Đăng ký giải thể: Trong thời hạn 03 ngày làm việc làm việc *(cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%)* kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký giải thể, trong đó:

+ Tại Sở Tài chính: 01 ngày làm việc.

+ Tại cơ quan Thuế (Xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế): 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng chuyên môn)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình 1:

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn Sở Tài chính tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan),* hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* chuyển lãnh đạo Phòng ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Chuyên viên Phòng chuyên môn thực hiện đăng tải nghị quyết giải thể đồng thời thông báo tình trạng doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể, tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; Chuyển tình trạng pháp lý của doanh nghiệp sang tình trạng đang làm thủ tục giải thể, chuyển tình trạng pháp lý của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh sang tình trạng đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp; Gửi thông tin về việc giải thể của doanh nghiệp, thông tin về việc đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cho cơ quan thuế: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình 2:

+ Quy trình tại Sở Tài chính

Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ *(chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan),* kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ

(kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình lãnh đạo Phòng chuyên môn phê duyệt và chuyển giao dịch liên thông giải quyết thủ tục hành chính sang cơ quan Thuế: 0,25 ngày làm việc.

Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc

Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình tại Chi Cục Thuế:

+ Bước 1: Cơ quan Thuế tiếp nhận giao dịch từ Hệ thống thông tin về đăng ký doanh nghiệp: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Sau khi nhận được thông tin của Phòng chuyên môn, Cơ quan Thuế thực hiện xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế, trả kết quả giao dịch phần mềm đăng ký kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh tỉnh Cà Mau: 1,75 ngày làm việc.

42. Thủ tục: Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán) (Mã số TTHC: 2.002044.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết:

- Trường hợp thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập, cổ đông nước ngoài: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;

- Trường hợp thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thay đổi thông tin để xác nhận chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Trường hợp thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập, cổ đông nước ngoài:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng Đăng ký kinh doanh)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan),*

hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* chuyển lãnh đạo Phòng ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

- Trường hợp thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thay đổi thông tin để xác nhận chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng Đăng ký kinh doanh)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan)*, hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* chuyển lãnh đạo Phòng ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

43. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 2.002020.000.00.00.H12).

a) Thời gian giải quyết:

*** Đối với doanh nghiệp trong nước**: Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Tại Sở Tài chính: 01 ngày làm việc.

- Tại cơ quan Thuế (Xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế): 02 ngày làm việc.

*** Đối với doanh nghiệp nước ngoài**: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

*** Đối với doanh nghiệp trong nước**:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc

gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng chuyên môn)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ *(chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan)*, kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ *(kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* trình lãnh đạo Phòng chuyên môn phê duyệt và chuyển giao dịch liên thông giải quyết thủ tục hành chính sang cơ quan Thuế: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình tại Chi Cục Thuế:

+ Bước 1: Cơ quan Thuế tiếp nhận giao dịch từ Hệ thống thông tin về đăng ký doanh nghiệp: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Sau khi nhận được thông tin của Phòng chuyên môn, Cơ quan Thuế thực hiện xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế, trả kết quả giao dịch phần mềm đăng ký kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh tỉnh Cà Mau: 1,75 ngày làm việc.

**** Đối với doanh nghiệp nước ngoài:***

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tài chính *(Phòng Đăng ký kinh doanh)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan)*, hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)* chuyển lãnh đạo Phòng ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 26/6/2025,Quyết định số 2620/QĐ-UBND ngày 24/11/2021, Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Lưu ý: *Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công trước 01 buổi hoặc chuyển ngay. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả và cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.*

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: 0124/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Văn bản của địa phương hết hiệu lực
1	1.010031.000.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 và Quyết định số 2620/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
2	2.001992.000.00.00.H12	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết		
3	2.002075.000.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Văn bản của địa phương hết hiệu lực
		đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		
4	2.002072.000.00.00.H12	Thông báo lập địa điểm kinh doanh		
5	1.005176.000.00.00.H12	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 và Quyết định số 2620/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Văn bản của địa phương hết hiệu lực
		nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		
6	1.010027.000.00.00.H12	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		
7	2.002022.000.00.00.H12	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		
8	1.010030.000.00.00.H12	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh		

Tổng số: 08 TTHC./.